

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện
Quy chế dân chủ cơ quan Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP, ngày 12/10/2012 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBNDT, ngày 29/01/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ quan Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan Ủy ban Dân tộc.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ quan Ủy ban Dân tộc, thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- BCĐTW về việc thực hiện QCDC ở cơ sở;
- BCS Đảng, Đảng ủy, LDUB;
- Công đoàn, ĐTN cơ quan;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Hà Hùng

QUY CHẾ

**Làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ
cơ quan Ủy ban Dân tộc**

*(Ban hành kèm theo QĐ số 36 /QĐ-UBND, ngày 03 tháng 3 năm 2016
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ quan Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Cơ cấu gồm: Trưởng Ban, 01 Phó Trưởng Ban, 01 Ủy viên thư ký và ủy viên là lãnh đạo một số vụ, đơn vị, Chủ tịch BCH Công đoàn.

Điều 2. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Quan hệ giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo là quan hệ phối hợp, có sự phân công trách nhiệm của từng thành viên và chịu sự lãnh đạo của Trưởng Ban.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Con dấu và kinh phí hoạt động

1. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban Dân tộc trong giao dịch công tác;

2. Kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo dự toán kinh phí hàng năm của Ủy ban Dân tộc. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan Ủy ban Dân tộc.

2. Tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các văn bản của Chính phủ và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ và hướng dẫn thực hiện đối với các đơn vị thuộc Ủy ban.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc Ủy ban, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan theo mục đích, yêu cầu, nội dung các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ.

4. Căn cứ vào các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban, Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý và cả năm.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện QCDC và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan Ủy ban và tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban.

6. Chuẩn bị nội dung, tiếp đón và làm việc với Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ khi có yêu cầu.

7. Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ theo lĩnh vực và đơn vị được phân công phụ trách.

Điều 5. Quyền hạn và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo:

a) Được quyền yêu cầu lãnh đạo các đơn vị trực thuộc báo cáo thông tin, cung cấp tài liệu về việc triển khai, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị và những khó khăn, vướng mắc cần được giải quyết.

b) Được tham dự các hội nghị, cuộc họp của Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban có nội dung bàn về công tác thực hiện quy chế dân chủ và các nội dung có liên quan của cơ quan.

c) Được cử thành viên Ban Chỉ đạo dự các hội nghị, cuộc họp của các đơn vị trực thuộc Ủy ban có nội dung bàn về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở hoặc những việc liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ.

d) Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, Ban Thanh tra nhân dân về việc triển khai, tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các văn bản của Chính phủ và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện quy chế dân chủ về thực hiện quy chế dân chủ ở từng đơn vị.

2. Phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban về toàn bộ các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

- Giúp việc Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về công việc được phân công.

- Chủ động triển khai, điều hành việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đảm nhận những công việc được giao khi Trưởng Ban đi vắng; chỉ đạo, hướng dẫn,

đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Ủy ban trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng hàng năm.

c) Ủy viên thư ký

Thường trực giúp việc Trưởng Ban, Ban Chỉ đạo giải quyết công việc hàng ngày; chủ động tham mưu và giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; xây dựng báo cáo công tác tháng, quý và năm về kết quả thực hiện quy chế dân chủ của Ủy ban, của Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban phân công.

d) Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

Thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Trưởng Ban phân công; nghiên cứu, xem xét, thảo luận, biểu quyết và chịu trách nhiệm trước tập thể về những quyết định của Ban. Có nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực được phân công phụ trách; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nắm tình hình ở các đơn vị được phân công phụ trách.

Điều 6. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, quyết định theo đa số; Ban Chỉ đạo làm việc dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu sự phân công và điều hành của Trưởng Ban.

Điều 7. Chế độ họp, hội nghị, thông tin báo cáo

1. Chế độ họp, hội nghị

a) Thường trực Ban Chỉ đạo họp mỗi quý 1 lần (gồm Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên thư ký), vào tuần cuối cùng của tháng cuối quý (trừ trường hợp họp đột xuất).

b) Ban Chỉ đạo 6 tháng họp một lần, vào trung tuần tháng 6 và tháng 12 hàng năm (trừ trường hợp họp đột xuất).

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Để đảm bảo chế độ thông tin báo cáo kịp thời, chính xác với Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban và Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ; thông báo những nội dung có liên quan về thực hiện quy chế dân chủ đến các đơn vị trực thuộc Ủy ban. Chế độ báo cáo như sau:

a) Báo cáo công tác quý, sáu tháng, một năm chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối quý;

b) Báo cáo chuyên đề, đột xuất theo yêu cầu chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Ủy ban và Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ Trung ương.

c) Các đơn vị thuộc Ủy ban, Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ) theo đúng quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm thông báo, quán triệt Quy chế này đến các vụ, đơn vị, Ban Thanh tra nhân dân, công chức, viên chức của Ủy ban Dân tộc để biết và thực hiện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo và các Vụ, đơn vị, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Ủy ban Dân tộc thì Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban xem xét, quyết định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Hà Hùng